

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh
Trường THPT Bình Hưng Hòa

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HỌC TẬP GIỮA HỌC KỲ 1
LỚP: 10C8, GVCN: Phạm Thị Thu Hà - NĂM HỌC: 2016-2017

Số TT	Họ và tên		Nữ	Toán		Vật lí	Hóa học	Tin học	Ngữ văn		Ngoại ngữ		XLHL	CP	KP	ĐHK	XLHK
				15'	1T	1T	1T	15'	1T	1T	15'	1T					
1	Nguyễn Trương Ngọc	Bảo	X	2.5	5	6	6	8	5	7	5	5.5	TB				T
2	Trịnh Minh	Cảnh		7	9.3	6	9	9	7.5	6.5	6	6.8	K				T
3	Nguyễn Thị Linh	Chi	X	4	6.5	5.3	8.5	7	7.5	6	4	6.8	K				T
4	Nguyễn Thành	Đạt		5	3.5	8.3	8	8	6.5	5	8	9.3	TB				T
5	Đào Thu	Hằng	X	5	7.8	6.5	7	7	5.5	7.8	4	5	TB				T
6	Phan Diễm	Hân	X	3	6	5.8	7.8	8	7	6.5	7	6	K				T
7	Võ La Gia	Hân	X		5	5	6.5	7	7.5	6	7	5.5	TB				T
8	Trần Văn	Hưng		2	5.8	5.5	7.3	8	5.5	2.5	5	5	Y				T
9	Phạm Minh	Khang		6	5.3	5.8	8	7	5	5	7	5.3	TB				T
10	Trần Quốc	Khánh		6	4.5	6.3	7.5	7	5	7	7	5.3	TB				T
11	Lê Nguyễn Thuý	Linh	X	6	6.3	7	8	5	6.5	4	5	5.3	TB				T
12	Vũ Tiến	Mạnh		2	6	5	8	7	6	2.5	4	3.5	Y				T
13	Võ Hồng	Minh		6.5	7.5	8.5	9.8	10	5	1	5	5.8	TB				T
14	Dương Ngọc Yến	Ngân	X	5.5	5.5	6.3	7.8	8	6.5	6.3	5	4.8	TB				T
15	Lê Thảo	Ngân	X	5	5	3.8	5.8	7	6.5	8.5	3	5.5	TB				T
16	Lê Thị Kim	Ngân	X	2	6.8	5.8	7.5	8	6	7.8	7	7	K				T
17	Nguyễn Kim	Ngân	X	2	5.3	6.5	8.5	8	8	6	7	7.5	TB				T
18	Nguyễn Trần Kim	Ngân	X	1	3	6	9	7	7	6.8	7	8.3	TB				T
19	Mai Đoàn Yến	Nhi	X	4	7.3	8.3	8.8	8	6.5	7.5	6	6.5	K				T
20	Trần Ngọc Yến	Nhi	X	6	7	7.5	8.8	7	5	6.3	7	6.5	K				T
21	Lê Thị Như	Quỳnh	X	7	5.3	7.5	7.8	8	6.5	7	7	6	K				T
22	Cao Thanh	Sang		3	0.8	5	7.5	6	6.5	6	9	7	Kem				T
23	Nguyễn Trí	Tài		4	4.5	7.8	9.8	10	7	7	5	4.5	TB				T
24	Lê Duy	Tân		6	6	6.3	8.5	9	5.5	5	5	7	TB				T
25	Lê Trí	Thắng		1	5.5	5.8	8.5	8	6	5	3	3	Y				T
26	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	X	3.5	3.3	3.5	8.3	8	5	5.5	4	5.3	Y				T
27	Nguyễn Ngọc Minh	Trang	X	5.5	7.5	4	7.3	10	6	5.5	7	5.3	TB				T
28	Nguyễn Phương	Trang	X	6	6.3	4.3	7.8	10	7	6	4	4	TB				T
29	Nguyễn Lê Ngọc	Trâm	X	0	2.3	4.5	6.3	8	6	7.5	7	5.8	Kem				T
30	Mai Huyền	Trân	X	4	7.3	7.8	6	8	5.5	6	9	7.3	TB				T

31	Võ Ngọc	Trân	X	9.5	1.5	3.8	5.8	7	6.5	6.5	4	4	TB				T
32	Ngô Lê Oanh	Tú	X	5	8	4	8	8	7	6	7	7.3	TB				T
33	Nguyễn Thu	Uyên	X	3	5.5	5	8.8	10	7.5	6	7	7.3	TB				T
34	Phạm Bảo	Việt		7	8.5	7.3	9.8	6	6.5	2	5	6	TB				T
35	Mai Hạ	Vy	X		6.5	7.8	8.3	8	6	6.5	7	6	K				T
36	Nguyễn Hải	Vy	X	3	8	5.5	7	7	6.5	7	9	7.5	K				T
37	Lê Thị Cẩm	Xuyên	X	6	7.8	3.5	8.8	10	7.5	7.5	7	6	TB				T
38	Tô Quang	Huy		6	5.5	2.3	5.3	5	6.5	5	4	5.3	Y				K

Bình Tân, ngày 21 tháng 10 năm 2016

Hiệu Trưởng

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuân Hương